

Kinh tế - Kỹ thuật Dệt - May chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG NGHIỆP

Thứ trưởng

Nguyễn Xuân Chuẩn

BỘ TÀI CHÍNH

QUYẾT ĐỊNH của Bộ trưởng Bộ Tài chính số 236/2003/QĐ-BTC ngày 31/12/2003 về việc tạm thời điều chỉnh thời gian nộp thuế giá trị gia tăng đối với phân bón Urê ở khâu nhập khẩu.

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thuế giá trị gia tăng;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu;

Căn cứ Nghị định số 86/2002/NĐ-CP ngày 05 tháng 11 năm 2002 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ;

Căn cứ Nghị định số 77/2003/NĐ-CP

ngày 01 tháng 7 năm 2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Căn cứ vào Công văn số 5818/VPCP-KTTH ngày 24 tháng 11 năm 2003 của Văn phòng Chính phủ về việc xử lý kiến nghị về kinh doanh phân bón,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Tạm thời điều chỉnh thời gian nộp thuế giá trị gia tăng đối với phân bón Urê ở khâu nhập khẩu từ 30 ngày lên 60 ngày kể từ ngày đối tượng nộp thuế nhận được thông báo chính thức của cơ quan hải quan về số thuế phải nộp.

Điều 2. Áp dụng quy định tại Điều 1 đối với toàn bộ lượng phân bón Urê nhập khẩu về cảng Việt Nam từ ngày Quyết định này có hiệu lực đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2004.

Trường hợp doanh nghiệp nhập khẩu phân bón Urê trước ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành mà đang trong thời hạn chưa phải nộp thuế giá trị gia tăng (30 ngày) thì được giãn thời gian nộp thuế đến 60 ngày kể từ ngày đối tượng nộp thuế nhận được thông báo chính thức của cơ quan Hải quan về số thuế phải nộp.

Điều 3. Các doanh nghiệp nhập khẩu phân bón Urê và Cục Hải quan các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo./.

KT. BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH
Thứ trưởng

Trương Chí Trung

BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

QUYẾT ĐỊNH của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường số 18/2003/QĐ-BTNMT ngày 29/12/2003 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Viện Nghiên cứu Địa chính.

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

Căn cứ Nghị định số 91/2002/NĐ-CP ngày 11 tháng 11 năm 2002 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Theo đề nghị của Viện trưởng Viện Nghiên cứu Địa chính, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí và chức năng

Viện Nghiên cứu Địa chính là tổ chức sự nghiệp khoa học trực thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường, có chức năng nghiên cứu, triển khai khoa học và công nghệ về quản lý đất đai và đo đạc - bản đồ.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Nghiên cứu cơ sở khoa học phục vụ việc xây dựng chiến lược phát triển, chính sách, pháp luật về quản lý đất đai và đo đạc - bản đồ; tham gia xây dựng chiến lược phát triển khoa học và công nghệ của Bộ;

2. Xây dựng, trình Bộ trưởng kế hoạch dài hạn, 5 năm, hàng năm về phát triển khoa học và công nghệ, các dự án sản xuất thử nghiệm trong lĩnh vực quản lý đất đai, đo đạc - bản đồ và tổ chức thực hiện sau khi được phê duyệt;

3. Tổ chức thực hiện nghiên cứu khoa học về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đai, kinh tế - tài chính đất đai, môi trường đất, phát triển thị trường bất động sản;

4. Nghiên cứu phương pháp khoa học và công nghệ về điều tra, khảo sát hiện trạng sử dụng đất đai, lao động, đầu tư, môi trường và những vấn đề có liên quan phục vụ cho công tác chỉ đạo thực hiện và hoạch định các chính sách về quản lý đất đai;

5. Tổ chức thực hiện công tác nghiên cứu ứng dụng công nghệ về quản lý đất đai và đo đạc - bản đồ;

6. Thực hiện các công trình thí nghiệm, dự án sản xuất trọng điểm cấp Nhà nước và cấp ngành thuộc lĩnh vực quản lý đất